TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HƯNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa Hưng, ngày 02 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024, giữa:

+ Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn Y – Sinh năm: 1958;

Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện H, tỉnh Nam Định.

+ Bị đơn: Bà Bùi Thị Q– Sinh năm: 1961;

Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện H, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đỗ Văn Y và bà Bùi Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Đỗ Văn Y và bà Bùi Thị Q đều thống nhất vợ chồng có ba con chung là anh Đỗ Trọng N, sinh năm 1983; anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1985 và anh Đỗ Văn D, sinh năm 1987. Hiện các con đã trưởng thành tự lập được nên ông bà không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Đỗ Văn Y và bà Bùi Thị Q thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Văn Y và bà Bùi Thị Q thỏa thuận giải quyết theo quy định của pháp luật. Ông Đỗ Văn Y và bà Bùi Thị Q là người cao tuổi nên không phải chịu án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã Đồng Thịnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Dương